

Số: 28 /KH-CDGD

Hòa Bình, ngày 21 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “01 triệu sáng kiến-nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-LĐLĐ ngày 12/01/2022 của Liên đoàn Lao động tỉnh Hòa Bình về thực hiện Chương trình “01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid - 19”, Công đoàn Giáo dục ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLD) tập trung thể hiện tinh thần thi đua yêu nước trong giai đoạn hiện nay là đoàn kết, nỗ lực vượt khó, đổi mới, sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc và toàn diện các nhiệm vụ của đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII.

- Xác định nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid - 19 và chăm lo đời sống, ổn định việc làm cho CBNGNLD, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Gắn phong trào thi đua yêu nước với việc học tập và làm theo Chủ tịch Hồ Chí Minh với chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

II. MỤC TIÊU

Trong năm 2022 và 2023, đoàn viên công đoàn, công chức, viên chức, người lao động toàn tỉnh đóng góp 10.000 sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch, phát triển kinh tế - xã hội và đổi mới tổ chức, hoạt động công đoàn.

1. Giai đoạn 1 (Từ nay đến hết tháng 5/2022): Thiết thực hưởng ứng Tháng Công nhân năm 2022 với mục tiêu 3.000 sáng kiến (*Sáng kiến được tính từ 01/9/2021*).

2. Giai đoạn 2 (Từ tháng 6/2022 đến tháng 9/2023): Chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2023) và Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII với mục tiêu đạt 7.000 sáng kiến.

100% công đoàn cơ sở (CĐCS) tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho đoàn viên, CBNGNLĐ hiểu về mục tiêu, ý nghĩa của Chương trình; tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, đổi mới tác phong, chấp hành pháp luật và kỷ luật lao động.

3. Phân đầu 10% đoàn viên, cán bộ công đoàn, CBNGNLĐ trở lên thuộc CĐGD Hòa Bình có sáng kiến tham gia Chương trình.

III. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP

1. Từng đối tượng CBNGNLĐ nỗ lực vượt khó, không ngừng sáng tạo, đóng góp cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị, trường học, tổ chức Công đoàn và đất nước:

1.1. Cán bộ công đoàn đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động đáp ứng yêu cầu của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; chủ động nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất; bản lĩnh, tâm huyết, linh hoạt, sáng tạo trong giải quyết các nhiệm vụ được giao với mục tiêu “Tất cả vì đoàn viên, người lao động”. Tích cực tham gia phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn”, phát huy trí tuệ, hiến kế, đề xuất, thực hiện các giải pháp, biện pháp mới, khoa học, khả thi, thiết thực, hiệu quả trong quá trình tổ chức hoạt động và triển khai nhiệm vụ công tác, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở.

1.2. Vận động đoàn viên, CBNGNLĐ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, sáng tạo, thực hiện tốt “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý và giảng dạy” góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới quy trình làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, thực hiện cải cách hành chính gắn với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, đồng hành cùng các đơn vị và doanh nghiệp vượt khó, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước. Tham gia tích cực và thực hiện có hiệu quả phong trào “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”, Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”.

1.3. Vận động đoàn viên, CBNGNLĐ các đơn vị sự nghiệp đổi mới phương thức tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, chất lượng phục vụ; tích cực sáng tạo, tham mưu thực hiện tốt cơ chế tự chủ và có giải pháp thích ứng trong tình hình mới.

1.4. Vận động CBNGNLĐ thực hiện các đề tài khoa học, sáng kiến góp phần thực hiện tốt phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”.

2. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức thực hiện Chương trình trên Cổng trực tuyến Công đoàn Việt Nam, website Công đoàn tỉnh Hòa Bình congdoanhoabinh.org.vn, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn, CBNGNLĐ ở cơ sở được trực tiếp tham gia Chương trình.

3. Các cấp công đoàn phải coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện từ nay đến Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII. Vận động thủ trưởng cơ quan, đơn

vị, trường học, người sử dụng lao động tham gia, đồng hành với Chương trình bằng nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật, các chế độ, chính sách động viên nỗ lực có hiệu quả cho CBNGNLD. Tuyên truyền thường xuyên, liên tục, bám sát diễn biến tổ chức, triển khai Chương trình tại các cấp công đoàn, đặc biệt là hoàn cảnh xuất hiện sáng kiến, cải tiến, các giải pháp hay của các cấp công đoàn đã thực hiện, góp phần lan tỏa sâu rộng Chương trình, khích lệ đông đảo đoàn viên, người lao động hưởng ứng làm cho Chương trình đi vào thực tế đem lại hiệu quả kinh tế-xã hội rõ rệt.

IV. ĐIỀU KIỆN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH

1. Sáng kiến tham gia Chương trình là các giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó:

1.1. Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

- Sản phẩm dưới dạng: vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi..

- Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ, quy trình chuẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chuẩn đoán, phòng bệnh, chữa bệnh cho người, động vật, thực vật...)

1.2. Giải pháp quản lý, cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, phần mềm, công nghệ, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu....)

- Phương pháp điều hành kiểm tra, giám sát công việc.

1.3. Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó:

- Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu);

- Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá;

- Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện;

1.4. Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức, biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật mới vào thực tiễn hoặc cải tiến, khắc phục những nhược điểm của giải pháp đang thực hiện.

1.5. Giải pháp trong hoạt động công đoàn là cách thức tổ chức, điều hành quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hơn; các tác nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả cao hơn của công đoàn các cấp; nghiên cứu, đề xuất phương pháp, mô hình, cách làm mới; cải tiến phương thức, quy trình, cách làm cũ để thuận lợi hơn trong tổ chức hoạt động công đoàn; tham mưu, đề xuất nội

dung mới hoạt động công đoàn, các cơ chế, chính sách, chế độ có lợi hơn cho đoàn viên, người lao động...

1.6. Giải pháp trong phòng, chống Covid-19: tham mưu cơ chế, chính sách mới trong công tác bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống việc làm cho đoàn viên, người lao động; đề xuất mô hình mới, cách làm hay trong công tác phòng, chống dịch, đảm bảo an toàn cho sản xuất và công tác; các giải pháp hiệu quả thiết thực để chăm lo, hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

1.7. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp bộ, ngành trên tất cả các lĩnh vực.

2. Điều kiện công nhận sáng kiến tham gia Chương trình gồm:

2.1. Sáng kiến có tính mới trong phạm vi cơ quan đơn vị, doanh nghiệp đó và được Hội đồng sáng kiến hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận.

2.2. Sáng kiến được áp dụng hoặc thử tại cơ quan, đơn vị và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực (quy đổi được lợi ích thành tiền hoặc xác định được lợi ích xã hội, lợi ích cộng đồng, lợi ích cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp) gồm:

- Khả năng mang lại hiệu quả kinh tế: nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật...;

- Khả năng mang lại lợi ích xã hội: nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, học tập, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, phòng, chống dịch bệnh, nâng cao nhận thức...

2.3. Đề tài được nghiệm thu và ứng dụng trong thực tế từ tháng 9/2021, đã mang lại hiệu quả kinh tế xã hội, được thủ trưởng các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp nơi ứng dụng đề tài khoa học xã hội nhận hiệu quả ứng dụng thực tế.

2.4. Công nhận tác giả sáng kiến: trong trường hợp sáng kiến, đề tài có nhiều tác giả, thành viên thì công nhận cho chủ nhiệm đề tài hoặc tác giả, thành viên đề tài có tỷ lệ đóng góp cao nhất.

3. Các sáng kiến không được tham gia Chương trình:

- Sáng kiến đưa vào ứng dụng trước thời gian từ 01/9/2021 và sau 01/9/2023;

- Sáng kiến chưa được cấp có thẩm quyền công nhận;

- Sáng kiến có nội dung trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội;

- Sáng kiến đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công đoàn phối hợp với chuyên môn tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn viên, CBNGNLD có thời gian, môi trường nghiên cứu, sáng tạo, điều kiện cơ sở vật chất thực hành, ứng dụng sáng kiến; có cơ chế khuyến khích tinh thần, khen thưởng vật chất tương xứng với giá trị làm lợi mang lại, ưu tiên điều kiện nâng lương, nâng bậc, quy hoạch, bổ nhiệm chức vụ, vị trí công tác cao hơn...cho tác giả sáng kiến có hiệu quả. Công đoàn các đơn vị trường học thành lập tổ hỗ trợ sáng

kiến giúp đoàn viên, người lao động thực hiện hóa ý tưởng, sáng kiến, hướng dẫn viết báo cáo sáng kiến và các thủ tục tham gia Chương trình.

2. Công đoàn các cấp nghiên cứu, cụ thể hóa và lựa chọn các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, cơ quan, đơn vị; định hướng chỉ tiêu phấn đấu, đảm bảo hoàn thành mục tiêu “500 sáng kiến” cấp ngành; “10.000 sáng kiến” cấp LĐLĐ tỉnh; “01 triệu sáng kiến” chung của Chương trình.

3. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả, sức lan tỏa các giải thưởng hiện có; khuyến khích các CĐCS hoặc các cụm CĐCS tổ chức chương trình “Ngày hội sáng kiến”, “Ngày hội ý tưởng sáng tạo” để đoàn viên, CBNGNLĐ có cơ hội chia sẻ, giới thiệu về các sáng kiến của mình, qua đó lãnh đạo cơ quan, đơn vị, trường học đồng thuận đưa vào ứng dụng trong thực tế, nhân rộng các sáng kiến hiệu quả.

4. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền về kết quả thực hiện Chương trình; về các sáng kiến xuất sắc, tiêu biểu tham gia Chương trình trên các cơ quan báo chí, các trang thông tin điện tử và mạng xã hội của các cấp Công đoàn. Khuyến khích cán bộ công đoàn, đoàn viên năng động, sáng tạo, có các giải pháp hiệu quả trong thực hiện và lan tỏa sâu rộng về Chương trình.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong đề xuất, tổng hợp, đánh giá và cập nhật sáng kiến. Sau khi được hội đồng sáng kiến hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận, đoàn viên, CBNGNLĐ hoặc CĐCS cập nhật sáng kiến của mình lên Cổng trực tuyến Công đoàn Việt Nam để tham dự Chương trình theo địa chỉ: <https://congdoanvietnam.org> và giới thiệu nguyên nhân hình thành sáng kiến trên các nền tảng số (*có hướng dẫn các bước cụ thể kèm theo*).

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Tổng LĐLĐ Việt Nam tiếp nhận sáng kiến được hội đồng sáng kiến công nhận từ ngày 01/9/2021 và đăng ký cập nhật trên cổng trực tuyến từ 7h00, ngày 08/01/2022 và kết thúc trước 24h00 ngày 01/9/2023, được chia thành 02 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Cập nhật sáng kiến tham gia từ 7h00, ngày 08/01/2022 đến trước 24h00 ngày 31/5/2022 đối với sáng kiến có đủ điều kiện trong giai đoạn từ 01/9/2021 đến 31/5/2022.

- Giai đoạn 2: Cập nhật sáng kiến tham gia từ 7h00, ngày 01/6/2022 đến trước 24h00 ngày 01/9/2023 đối với sáng kiến có đủ điều kiện trong giai đoạn này.

VII. KHEN THƯỞNG

- LĐLĐ tỉnh có hình thức ghi nhận, biểu dương khen thưởng các tập thể có thành tích xuất sắc, các cá nhân có sáng kiến tiêu biểu theo thẩm quyền.

- CĐGD biểu dương khen thưởng nếu tập thể, cá nhân có sáng kiến tiêu biểu đạt giải (có thông báo cụ thể sau vào thời điểm Chào mừng Đại hội CĐGD lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023-2028).

- CĐCS phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, trường học dành nguồn kinh phí để biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có sáng kiến tiêu biểu nhằm kịp thời, lan tỏa rộng rãi trong cơ quan, đơn vị, trường học.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Giáo dục

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid - 19” triển khai đến công đoàn các đơn vị, trường học trực thuộc và hỗ trợ CĐCS triển khai Chương trình.

- Cán bộ chuyên trách tại CĐGD đăng ký ít nhất 02 sáng kiến để góp chung vào số lượng 10.000 sáng kiến của LĐLĐ tỉnh.

2. Công đoàn các đơn vị, trường học

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với chuyên môn ký kết giao ước thi đua, biên bản ghi nhớ triển khai, thực hiện tốt Chương trình với mục tiêu cụ thể, có cơ chế khuyến khích, động viên, khen thưởng đoàn viên, CBNGNLĐ tham gia.

- CĐCS hướng dẫn CBNGNLĐ; phối hợp với chuyên môn đánh giá, thẩm định sáng kiến và cập nhật sáng kiến vào phần mềm theo dõi, quản lý Chương trình của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

CĐGD Hòa Bình đề nghị công đoàn các đơn vị, trường học căn cứ tình hình thực tế, báo cáo cấp ủy Đảng, phối hợp với chuyên môn triển khai thực hiện tốt kế hoạch, kết thúc từng giai đoạn các CĐCS báo cáo kết quả về Thường trực CĐGD để kịp thời hướng dẫn, tuyên truyền, đề xuất biểu dương nhân rộng điển hình tiên tiến./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Sở GD&ĐT;
- LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐCS trực thuộc;
- Website ngành;
- Lưu: VP CĐN.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH

**BCH
CÔNG ĐOÀN
GIÁO DỤC**

Bùi Đức Ngọc